TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-HNGD	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 672/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị X, sinh ngày 01/01/1984;

Căn cước công dân số 079184011XXX cấp ngày 27/02/2024;

Địa chỉ: 262/50 Đ, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần V, sinh ngày 30/6/1984;

Căn cước số 079084037XXX cấp ngày 14/7/2024;

Địa chỉ: 262/50 Đ, phường K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần V và bà Tô Thị X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận giao 02 (hai) con chung tên là trẻ Trần Thị N (nữ), sinh ngày 09/01/2009 và trẻ Trần Ngọc T (nữ), sinh ngày 20/4/2013 cho bà Tô Thị X trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ông Trần V được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trong quá trình nuôi dưỡng, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Tô Thị X tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046393 ngày 05/12/2025 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho bà Tô Thị X số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Khánh Hội;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước

TAND KHU VỰC 1

ZQ3070126.TL.QDBA
8386